UBND TỈNH QUẢNG BÌNH **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐH QUẢNG BÌNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quảng Bình, ngày .... tháng 12 năm 2018*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Thông tin chung về học phần:**

-Tên học phần: Trò chơi vận động, ném bóng nhỏ và phương pháp giảng dạy

(*MOTION GAME, SMALL BALL THROWING AND METHODS*)

- Mã số học phần: TQTCVD.111

- Số tín chỉ: 02

Số giờ tín chỉ: 30*(trong đó:lý thuyết:8, thực hành:20,bài tập: 2, thảo luận: 0)*

- Ngành học: Đại học hệ chính quy

- Loại học phần: Bắt buộc

- Bộ môn phụ trách: Giáo dục thể chất

Giảng viên phụ trách chính: Nguyễn Quang Hòa

Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: Trần Thủy, Nguyễn Anh Tuấn, Cao Phương, Nguyễn Thị Tuyến, Nguyễn Quang Hòa, Nguyễn Xuân Hải, Nguyễn Thế Thành.

**2. Điều kiện tiên quyết:** Đảm bảo sức khỏe để tập luyện các nội dung trong chương trình

**3. Mục tiêu của học phần:**

***+ Về kiến thức***

Trang bị cho người học có được sự hiểu biết chung về nguồn gốc, sự phát triển, đặc điểm và ý nghĩa tác dụng của trò chơi vận động và ném bóng và phương pháp giảng dạy; biết được những kỹ thuật cơ bản môn ném bóng, nắm được những điều luật cơ bản trong luật bóng ném, cách thức tổ chức thi đấu và trọng tài; biết được phương pháp giảng dạy trò chơi vận động và ném bóng đối với học sinh.

***+Về kỹ năng***

Có khả năng làm mẫu ở mức độ tương đối chính xác các động tác kỹ thuật; thực hành biên soạn giáo án, năng lực giảng dạy, tổ chức thi đấu trọng tài. Đồng thời phát triển các tố chất thể lực như sức nhanh, sức mạnh, sức bền, mềm dẻo, khéo léo. Nâng cao ý thức phát triển thể lực chuyên môn, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể.

***+Về thái độ***

Có thái độ kính trọng, yêu quý giảng viên đang giảng dạy môn học. Hình thành phẩm chất cơ bản của người giáo viên, huấn luyện viên, người cán bộ thể dục thể thao cơ sở trong thời kỳ đổi mới với tác phong mẫu mực, có tinh thần trách nhiệm với xã hội về nghề nghiệp, đáp ứng được yêu cầu ngày càng phát triển giáo dục.

**4. Chuẩn đầu ra học phần:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã CĐR** | **Nội dung chuẩn đầu ra** |
|  | ***Về kiến thức*** |
| CĐR1 | Biết được nguồn gốc ra đời trò chơi và ý nghĩa, tác dụng của trò chơi |
| CĐR2 | Biết được cách biên soạn, sáng tác và cách thức tổ chức trò chơi |
| CĐR3 | Nắm được kỹ thuật và phương pháp giảng dạy kỹ thuật ném bóng nhỏ |
| CĐR4 | Nắm được luật, phương pháp trọng tài và thi đấu môn mém bóng nhỏ |
|  | ***Về kỹ năng*** |
| CĐR5 | Biết phân tích được các động tác đơn lẻ cũng như hoàn chỉnh trong quá trình tập luyện |
| CĐR6 | Sử dụng các bài tập, các phương pháp tập luyện một cách phù hợp |
|  | ***Về thái độ (mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm)*** |
| CĐR7 | Có ý thức tự giác, tích cực trong học tập; hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao |
| CĐR8 | Có thái độ kính trọng giảng viên giảng dạy, có ý thức về môn học, xây dựng đạo đức lối sống lành mạnh, trong sáng |

**5. Tóm tắt nội dung học phần**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức về nguồn gốc lịch sử phát triển và vị trí, tác dụng của môn trò chơi vận động và ném bóng trong đời sống xã hội. Những kỹ - chiến thuật cơ bản thường sử dụng trong trò chơi vận động, ném bóng; phương pháp giảng dạy, phương pháp tập luyện và thi đấu. Biết sáng tạo ra những trò chơi mới phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

**6. Nội dung chi tiết học phần:**

**Bài 1. Trò chơi vận động**

1.1. Lịch sử phát triển của trò chơi vận động

1.1.1. Nguồn gốc ra đời của trò chơi.

1.1.2. Vị trí, tính chất, ý nghĩa, tác dụng của trò chơi

1.2. Phương pháp biên soạn và sáng tác trò chơi vận động

**Bài 2. Ném bóng nhỏ**

2.1. Kỹ thuật ném bóng nhỏ có chạy đà

2.1.1. Cách cầm bóng và tư thế chuẩn bị

2.1.2. Chạy đà

2.2. Phương pháp giảng dạy kỹ thuật ném bóng nhỏ

2.3. Luật và phương pháp trọng tài môn ném bóng nhỏ

**Bài 3. Thực hành trò chơi vận động và phương pháp giảng dạy**

3.1. Thực hành các trò chơi dân gian và PP giảng dạy

3.2. Thực hành các trò chơi hiện đại và PP giảng dạy

3.3. Thực hành các trò chơi trong chương trình THCS và PP giảng dạy

3.4. Tổ chức hội thi trò chơi vận động

**Bài 4. Kỹ thuật động tác ném bóng nhỏ và phương pháp giảng dạy**

4.1. Giai đoạn chuẩn bị, giai đoạn chạy đà và phương pháp giảng dạy.

4.2. Giai đoạn ra sức cuối cùng, giai đoạn thăng bằng và phương pháp giảng dạy.

4.3. Phương pháp trọng tài và thi đấu

**7. Hình thức giảng dạy và phân bổ thời gian:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài** | **Tên bài** | **Số tiết tín chỉ** | | | | | |
| **Tổng** | **Lý thuyết** | **Bài tập** | **Thảo luận** | **Thực hành** | **Khác (\*)** |
| **1** | Trò chơi vận động | 4 | 4 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **2** | Ném bóng nhỏ | 4 | 4 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **3** | Thực hành trò chơi vận động và phương pháp giảng dạy | 12 | 0 | 2 | 0 | 10 | 7 |
| **4** | Kỹ thuật động tác ném bóng nhỏ và phương pháp giảng dạy | 10 | 0 | 0 | 0 | 10 | 8 |
|  | **Tổng** | 30 | 8 | 2 | 0 | 20 | 15 |

*(\*) Các hình thức tổ chức học tập khác như ngoại khóa, ...*

- Tìm hiểu lịch sử phát triển của trò chơi vận động

- Tìm hiểu về các trò chơi hiện đại và trò chơi dân gian

- Tìm hiểu các trò chơi về bóng nhỏ

- Lập kế hoạch ngoại khóa theo lớp

**CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN VÀ TIỂU LUẬN (dự kiến)**

**Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Nội dung (các bài) của học phần**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bài | CĐR1 | CĐR2 | CĐR3 | CĐR4 | CĐR5 | CĐR6 | CĐR7 | CĐR8 |
| 1 | x | x |  |  | x | x | x | x |
| 2 |  |  | x | x | x | x | x | x |
| 3 |  | x |  |  | x | x | x | x |
| 4 |  |  | x | x | x | x | x | x |

**8. Phương pháp giảng dạy**

- Thuyết trình, diễn giải

- Trực quan (trực tiếp và gián tiếp)

- Làm mẫu kết hợp phân tích diễn giải

- Sử dụng bài tập (hoàn chỉnh và phân chia)

**9. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Về kiến thức:

Sinh viên tham dự đầy đủ các buổi lên lớp theo quy chế, sinh viên tiếp thu bài giảng tại giảng đường, nắm được những kiến thức cơ bản của nội dung chương trình, giảng viên hướng dẫn làm bài tập mẫu ở lớp.

Điều kiện dự thi: Sinh viên tham dự 75% số tiết lên lớp.

- Về các điều kiện khác:

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ môn Giáo dục thể chất và của nhà trường.

**10. Tài liệu phục vụ cho học phần**

***10.1. Tài liệu bắt buộc***

[1] Bộ môn Giáo dục thể chất (2016), *Giáo trình trò chơi vận động, ném bóng nhỏ và phương pháp giảng dạy (dành cho đại học Giáo dục thể chất)*; Tài liệu lưu hành nội bộ, Trường Đại học Quảng Bình.

***10.2. Tài liệu tham khảo***

[2] Đinh Văn Lẫm, Đào Bá Trì (2008); *Giáo trình trò chơi vận động (dùng cho sinh viên đại học TDTT)*; Nxb TDTT; Hà Nội.

[3] Nguyễn Kim Minh (2003); *Giáo trình điền kinh*; Nxb Đại học sư phạm.

[4] Phạm Vĩnh Thông (1999); *Trò chơi vận động và vui chơi giải trí;* Nxb Giáo dục.

[5] Trần Đồng Lâm (1996); *100 trò chơi vận động cho học sinh tiểu học;* Nxb Giáo dục.

[6] Nguyễn Ngọc Đông (1998); *Điền kinh và thể dục*; Nxb TDTT; Hà Nội.

[7] Ủy ban TDTT (2007); *Luật điền kinh*; Nxb TDTT; Hà Nội.

**11. Thang điểm đánh giá**

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Nội dung | Chuyên cần, thái độ | Kiểm tra  thường xuyên | Thi kết thúc học phần |
| Trọng số (%) | 5 % | 25% | 70% |

**12. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các chỉ tiêu đánh giá** | **Hình thức đánh giá** | **Trọng số** |
| 1 | *Chuyên cần, thái độ*  -Tham gia trên lớp  -Tích cực tập luyện | - Điểm danh  -Theo dõi | 5% |
| 2 | *Kiểm tra thường xuyên*  -Nội dung 1. Biên soạn và tổ chức trò chơi  -Nội dung 2. Ném bóng xa trúng đích | - Theo nhóm  -Theo cá nhân | 25% |
| 3 | *Thi kết thúc học phần*: Vấn đáp - Thực hành | Theo cá nhân | 70% |

**Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Hình thức đánh giá**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | CĐR1 | CĐR2 | CĐR3 | CĐR4 | CĐR5 | CĐR6 | CĐR7 | CĐR8 |
| Theo dõi, hỏi - đáp | x | x | x | x | x | x | x | x |
| Viết | x | x | x |  |  |  |  |  |
| Kỹ năng sử dụng |  | x | x | x | x | x |  |  |
| Sản phẩm thực hành |  | x | x | x | x | x | x | x |

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỞNG BỘ MÔN GIẢNG VIÊN**